

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP TOÁN 6 (LẦN 1)
(ĐỢT NGHỈ DỊCH COVID)

I. SỐ HỌC

Bài 1. Thực hiện phép tính:

- a) $12.(-5).(-2).(-6)$; b) $(-4).7.11.(-2)$; c) $25.(-5).4.(-20)$;
d) $125.(-3).(-8).(-10)$; e) $5.(-2).(-5).(-3)$; f) $4.3.(-11).(-1)$;
g) $5.(-6).2.(-25)$; h) $(-125).(-5).8.(-2)$.

Bài 2. Tính:

- a) $(43 - 13).(-3) + 27.(-14 - 16)$; b) $(-72).(34 - 12) - 34.(12 - 72)$;
c) $(34 - 14).(-5) + 15.(-14 - 6)$; d) $(-42).(35 - 16) - 35.(16 - 42)$.

Bài 3. Tính nhanh:

- a) $(-5).(125).(-2).(-7).(-8)$; b) $(-127) . (1 - 582) - 582.127$;
c) $(-4).(25).(-25).(-5).(-4)$; d) $(-17) . (1 - 382) - 382.17$.

Bài 4. Tính giá trị biểu thức, với $x = -4$, $y = -3$

- a) $(-15)x + (-7)y$ b) $(315 - 427)x + (46 - 89)y$

Bài 5. Viết các tích sau dưới dạng một lũy thừa:

- a) $7.7.7.7.7$ b) $(-10).(-10).(-10).(-10)$
c) $(-2).(-2).(-2).(-2).(-2)$ d) $(-2).(-2).(-2).3.3.3$

Bài 6. So sánh

- a) $(-255) . (-326)$ với 0; b) $(-364) . 732$ với 0;
c) $(-112).(-26) . 34.21$ với 0; d) $(-1) . (-2) \dots (-19)$ với 0;

Bài 7. Lớp 6A có phong trào làm việc tốt. Trong tháng 11 mỗi bạn làm được rất nhiều việc tốt nên lớp được nhà trường tuyên dương. Vì vậy mà sang tháng 12 cả lớp cố gắng làm được thật nhiều việc tốt hơn. Biết rằng mỗi ngày cả lớp làm được thêm x việc tốt so với tháng trước. Hỏi cả tháng 12 lớp 6A làm được hơn tháng 11 bao nhiêu việc tốt biết: a) $x = 13$. b) $x = -2$.

II. HÌNH HỌC

Bài 1. Vẽ hình theo cách diễn đạt trong mỗi trường hợp sau đây:

- a) Hai điểm P, Q nằm khác phía đối với đường thẳng a.
b) Điểm A thuộc nửa mặt phẳng có bờ là đường thẳng d và điểm B thuộc nửa mặt phẳng còn lại.
c) Điểm A nằm trên nửa mặt phẳng bờ m có chứa điểm B.
d) Hai đường thẳng a và b cắt nhau tại I. Điểm M thuộc nửa mặt phẳng bờ a. Hai điểm M, N nằm cùng phía đối với đường thẳng a nhưng khác phía đối với đường thẳng b.

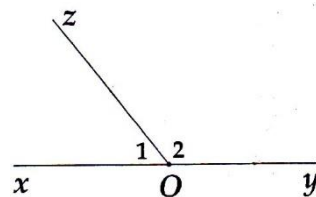
Bài 2. Cho bốn điểm A, B, C, D trong đó chỉ có ba điểm A, B, C thẳng hàng. Biết điểm A nằm giữa hai điểm B và C. Vẽ tia DA, DB, DC. Hỏi tia nào nằm giữa hai tia còn lại?

Bài 3. Điền vào chỗ trống trong các phát biểu sau:

- a) Góc tạo bởi hai tia Om và ... gọi là góc mOn, kí hiệu ...
b) Góc MNP có đỉnh là ... và hai cạnh là Kí hiệu là ...
c) Hai đường thẳng AB và CD cắt nhau tại điểm O. Các góc khác góc bẹt là:

Bài 4. Quan sát hình vẽ rồi điền vào bảng sau các góc có trong hình vẽ:

Tên góc (cách viết thông thường)	Kí hiệu	Tên đỉnh	Tên cạnh
Góc xOz, góc zOx, góc O ₁	xOz, zOx, O_1	O	Ox, Oz



Bài 5. Trên đường thẳng xy lấy điểm O. Hai điểm M, N nằm cùng phía đối với đường thẳng xy. Vẽ tia OM, ON. Trên hình vẽ có bao nhiêu góc? Hãy kể tên các góc đó.

Bài 6. Vẽ hình theo cách diễn đạt bằng lời trong mỗi trường hợp sau đây:

- Vẽ góc bẹt zOt.
- Vẽ các góc xOy và yOt sao cho tia Ot nằm giữa hai tia Ox, Oy
- Vẽ các góc xOy, yOz, zOt sao cho tia Oz nằm trong góc xOy, tia Oy nằm trong góc zOt và xOt là góc bẹt.

Bài 7. Cho điểm M nằm giữa hai điểm A và B. Lấy điểm O nằm ngoài đường thẳng AB. Vẽ tia OA, OB, OM. Hỏi điểm M có nằm bên trong góc AOB hay không?

III. BÀI TẬP KHUYẾN KHÍCH

Bài 1. Tìm $x \in \mathbb{Z}$ biết:

a) $x(x - 6) = 0$;

b) $x(x + 5) = 0$;

c) $(x + 3)(x - 7) = 0$;

d) $(x - 3)(x^2 + 12) = 0$;

Phương pháp giải: Sử dụng tính chất "nếu $A.B = 0$ thì $A = 0$ hoặc $B = 0$."

Bài 2. Tìm các số nguyên x, y sao cho:

a) $x \cdot y = -7$;

b) $x \cdot y = -7$ và $x < y$;

c) $(x - 5).(y + 4) = -7$.

d) $(x - 6).(y + 2) = 7$.

Bài 3. Vẽ ba đường thẳng cắt nhau tại A, B, C. Lấy một điểm O nằm trong góc ABC và nằm trong góc ACB. Hãy chứng tỏ rằng điểm O cũng nằm trong góc BAC

-----HẾT-----